TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:60/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/9/2023
"V/v: "Tranh chấp hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Thái Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Văn Dũng

2. Ông: Hoàng Công Hải .

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Th1 – Chức vụ; Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn châu, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 67/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:195/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 201/2023/QĐ – ST ngày 11 tháng 9 năm 2023 của tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hồ Thức Th, sinh năm 1983.

Trú tại: xóm 3, xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị Chu Thị Th1, sinh năm 1988.

Địa chỉ: xóm 3, xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, Nghệ An. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 17 tháng 02 năm 2023 và lời khai tại bản khai có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Hồ Thức Th trình bày: Anh và chị Chu Thị Th1 là vợ chồng, hôn nhân có tìm hiểu, trên cơ sở tự nguyện hợp pháp. Đăng ký kết hôn tại UBND xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Kết hôn ngày 19/01/2010. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng đầm ấm, hạnh phúc bình thường và có hai người con chung. Đến năm 2014 do điều kiện kinh tế gia đình nên anh đi xuất Khẩu lao động tài Đài Loan. Từ khi anh đi lao động thì vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn với nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống. Vợ chồng thiếu sự tôn trọng, thương yêu nhau và không có tiếng nói chung trong hôn nhân cũng như cuộc sống vợ chồng. Đến năm 2023 anh về Việt Nam

và không quay lại Đài Loan. Khi về nước vợ chồng có trao đổi, bàn bạc nhưng không có kết quả nếu tiếp tục chung sống sẽ ảnh hưởng đến gia đình và các con. Cũng từ đó vợ chồng đã sống ly thân không còn đi lại, quan tâm chăm sóc nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân với nhau nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Chu Thị Th1.

-Về con chung: Quá trình chung sống hai người có hai con chung Hồ Thức Đ, sinh ngày 08/10/2010; cháu Hồ Th A , sinh ngày 07/12/2014. Nay Ly hôn anh Th đề nghị giao cháu Hồ Thức Đ, sinh ngày 08/10/2010 cho anh anh Hồ Thức Th chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Giao cháu Hồ Th A , sinh ngày 07/12/2014 cho chị Th1 nuôi dưỡng, tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Quá trình chung sống hai người có lập được một khối tài sản nhỏ. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Toà sơ thẩm nguyên đơn có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, có mặt tại phiên họp tiếp cận công khai kiểm tra chứng cứ và phiên hòa giải tiến hành các bước thu thập chứng cứ, hòa giải theo quy định pháp luật. Bị đơn chị Chu Thị Th1 mặc dù Tòa án đã giao giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác đúng quy định Pháp luật nhưng chị Th1 không đến Tòa án làm việc, chị Th1 không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không có mặt tại phiên họp tiếp cận công khai kiểm tra chứng cứ và phiên hòa giải. Tòa án đã trực tiếp gặp chị Th1, chị Th1 có trình bày ý kiến nhưng không ký vào biên bản làm việc.Tại phiên tòa lần thứ nhất chị Th1 vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tống Đ văn bản Tố tụng hợp pháp, phiên Tòa lần thứ hai chị Th1 tiếp tục vắng mặt. Xét thấy chị Th1 không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân này, chị Th1 bỏ mặc không cần xem hậu quả của việc ly hôn, cần xét xử vắng mặt chị Th1 theo quy định của Pháp luật.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến trình bày của nguyên đơn ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 8 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn. chấp hành theo quyết định của tòa án, của Cơ quan tiến hành tố tụng tại phiên tòa thứ nhất nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt, phiên tòa thứ hai nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Chu Thị Th1 vắng mặt nên áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ Thức Th - Chu Thị Th1.

[3] Về tình trạng hôn nhân: Căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự và các tài liệu do tòa án thu thập được có đủ căn cứ xác định: Anh Hồ Thức Th và chị Chu Thị Th1 . Đăng ký kết hôn tại UBND xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Kết hôn ngày 19/01/2010. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng đầm ấm, hạnh phúc bình thường và có hai người con chung. Đến năm 2014 do điều kiện kinh tế gia đình nên anh đi xuất Khẩu lao động tài Đài Loan. Anh Th về nước thì cuộc sống hai người sống không có tình cảm, không có tiếng nói chung. Hai người hay va chạm, xúc phạm lẫn nhau làm ảnh hưởng đến các con và hàng xóm. Mâu thuẫn hai người có hòa giải, trao đổi nhưng không có kết quả. Đến nay hai người sống ly thân, không còn đi lại, quan tâm nhau. Nay anh Hồ Thức Th yêu cầu tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Chu Thị Th1, là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống hai người có hai con chung: Giao cháu Hồ Thức Đ, sinh ngày 08/10/2010 cho anh anh Hồ Thức Th chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Giao cháu Hồ Th A , sinh ngày 07/12/2014 cho chị Chu Thị Th1 chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành là hợp lý. Về cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu giải quyết, Tòa án quyết định tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th và chị Th1.

[5] Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản, vay nợ chung của vợ chồng: Trong vụ án này anh Hồ Thức Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không xem xét, chị Th1 vắng mặt và Tòa án không nhận được ý kiến gì về mối quan hệ này, nếu có thì chị Th1 có thể khởi kiện bằng một vụ án khác.

[6] Về án phí: Anh Hồ Thức Th phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật**.**

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: vào khoản 3 điều 144, khoản 4 điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 khoản 3 điều 228 ; Điều 266, 271 khoản 1 điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; 54; 56; khoản 1 Điều 59; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí của tòa án.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho anh Hồ Thức Th được ly hôn chị Chu Thị Th1.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Thức Đ, sinh ngày 08/10/2010 cho anh anh Hồ Thức Th chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Giao cháu Hồ Th A , sinh ngày 07/12/2014 cho chị Chu Thị Th1 chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th và chị Th1 .

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản, vay nợ chung của vợ chồng: Không giải quyết

4. *Án phí*: Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, buộc anh Hồ Thức Th phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền dự phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai số 0002275 ngày 03/4/2023. anh Hồ Thức Th đã nộp đủ án phí DSST.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Diễn Châu;
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Chi cục thi hành án dân sự Diễn Châu ;
- CQ thực hiện Đk kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu sổ sơ;
- Lưu VP/TA.

Phạm Thái Dương